

Biểu số 3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC
ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương
Chương: 417

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH
Quý I năm 2023**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023 (kể cả dự toán năm trước chuyển sang)	Ước thực hiện quý I năm 2023	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Chi quản lý hành chính	3.748,000	807,225	21,537	99,573
01	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.484,000	807,225		
02	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	148,000			
03	Kinh phí tiết kiệm	116,000			
II	Chi sự nghiệp khoa học	16.811,000	7.181,256	42,718	
01	Chi nghiên cứu khoa học	12.977,000	7.181,256		
1.1	Kinh phí thực hiện các đề tài, dự án khoa học cấp tỉnh	11.894,000	7.173,006		
1.2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng kết, nghiệm thu các đề tài, dự án; Công tác tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh	1.083,000	8,250		
02	Kinh phí tiết kiệm	3.834,000			
03	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
04	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
	Tổng cộng	20.559,000	7.988,481		

Hải Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2023

CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Ngọc Dương

THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH
Quý I năm 2023

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
I	Chi quản lý hành chính	807,225
01	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	807,225
	- Tiền lương theo ngạch, bậc	392,923
	- Phụ cấp lương	140,171
	- Phúc lợi tập thể	20,460
	- Các khoản phải nộp theo lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	103,779
	- Chi thanh toán khác cho cá nhân	7,090
	- Thanh toán dịch vụ công cộng	11,687
	- Vật tư văn phòng	1,126
	- Thông tin, tuyên truyền liên lạc	6,076
	- Hội nghị	1,521
	- Công tác phí	14,790
	- Chi phí thuê mượn (thuê máy photo copy, tiền công hợp đồng lao động,...)	53,850
	- Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn	3,865
	- Chi khác (tiền phí, lệ phí; bảo hiểm xe ô tô; chi các nội dung khác,...)	37,818
	- Chi phụ cấp đảng ủy	12,069
02	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
II	Chi nghiên cứu khoa học	7.181,256
01	Kinh phí thực hiện các đề tài, dự án khoa học cấp tỉnh	7.173,006
1.1	Loại 100 khoản 101 (Lĩnh vực: khoa học nông nghiệp; khoa học y, dược)	5.565,047
1.1.1	Nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2022 sang thực hiện năm 2023	3.470,047
	1. Đề tài: Nghiên cứu phục tráng, khai thác và phát triển bền vững giống lúa nếp cái hoa vàng Kinh Môn	105,000
	2. Đề tài: Nghiên cứu thử nghiệm giống vải chín sớm PH40 trên địa bàn tỉnh Hải Dương	75,000
	3. Đề tài: Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ phục vụ phát triển cây hành củ tại Hải Dương	148,000
	4. Đề tài: Ứng dụng “gói kỹ thuật canh tác tiên tiến” trên giống lúa mới Gia Lộc 516 phục vụ sản xuất nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh tại tỉnh Hải Dương	669,000

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
	5. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thử giống lạc mới L29 năng suất cao, kháng bệnh góp phần phát triển nông nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh tại Hải Dương	260,000
	6. Đề tài: Nghiên cứu phục tráng và phát triển giống dưa chuột gai để bổ sung vào cơ cấu sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh Hải Dương	73,000
	7. Đề tài: Sử dụng thức ăn bổ sung thảo dược trong chăn nuôi gà thương phẩm theo hướng an toàn, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương	230,000
	8. Đề tài: Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình chăn nuôi vịt thương phẩm SHST53 và CT1234 theo hướng an toàn sinh học, hiệu quả kinh tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương	154,000
	9. Nghiên cứu, xây dựng mô hình nuôi thỏ NewZealand theo hướng liên kết tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Hải Dương	189,000
	10. Đề tài: Nghiên cứu sản xuất viên nang cứng hỗ trợ điều trị bệnh GOUT từ cây lá lốt (Piper Lolot.C.DC)	140,000
	11. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất khoai tây KT7 chọn tạo trong nước, năng suất cao, kháng bệnh mốc sương trên địa bàn tỉnh Hải Dương	333,000
	12. Đề tài: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất thương phẩm khoai tây Bliss theo hướng liên kết tiêu thụ sản phẩm tại Hải Dương	170,154
	13. Đề tài: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình canh tác chuối theo hướng an toàn, giá trị hiệu quả kinh tế cao tại tỉnh Hải Dương	191,163
	14. Đề tài: Ứng dụng phương pháp ELISA, Realtime PCR trong chẩn đoán phát hiện Parvovirus B19 và điều trị bệnh nhân mắc bệnh lý thận tại tỉnh Hải Dương	212,000
	15. Đề tài: Nghiên cứu sản xuất cốm vi sinh từ hai chủng lợi khuẩn Bacillus subtilis và Bacillus clausii phân lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương	207,000
	16. Đề tài: Nghiên cứu bào chế viên nang cứng từ dược liệu tỏi có tác dụng chống oxy hóa, bảo vệ tế bào gan	115,730
	17. Đề tài: Nghiên cứu phát triển sản phẩm hỗ trợ hạ đường huyết và tăng cường miễn dịch từ đông trùng hạ thảo (Cordyceps Militaris) nuôi trồng tại Hải Dương	198,000
1.1.2	<i>Nhiệm vụ bắt đầu thực hiện năm 2023</i>	2.095,000
	1. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất lúa Ség cù thương phẩm theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh Hải Dương	233,000
	2. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm ngô đường lai Thái Ngọt số 2 trên địa bàn tỉnh Hải Dương	90,000
	3. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất thương phẩm giống nghệ N8, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Hải Dương	99,000

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
	4. Dự án: Phát triển sản xuất giống lúa lai thơm 6 đạt tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn tỉnh Hải Dương	600,000
	5. Đề tài: Xây dựng mô hình sản xuất dưa chuột VC09 theo hướng VietGAP trên địa bàn tỉnh Hải Dương	110,000
	6. Đề tài: Nghiên cứu phục tráng giống khoai sọ Miếu Sơn - Thái Học góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	150,000
	7. Đề tài: Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm cá trê vàng (<i>Clarias macrocephalus</i>) theo hướng VietGAP phù hợp với điều kiện tỉnh Hải Dương	284,000
	8. Đề tài: Xây dựng mô hình trồng một số cây dược liệu theo hướng GACP - WHO phục vụ sản xuất thuốc chữa bệnh với quy mô công nghiệp dược trên địa bàn tỉnh Hải Dương	156,000
	9. Đề tài: Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu ké đầu ngựa (<i>Xanthium strumarium</i> L.) theo hướng GACP - WHO tại tỉnh Hải Dương	125,000
	10. Đề tài: Nghiên cứu bào chế dung dịch xịt hỗ trợ điều trị tổn thương da từ nano bạc và một số dược liệu trên địa bàn tỉnh Hải Dương	248,000
1.2	Loại 100 khoản 102 (Lĩnh vực: khoa học xã hội)	846,000
	<i>Nhiệm vụ bắt đầu thực hiện năm 2023</i>	<i>846,000</i>
	1. Đề tài: Nghiên cứu các yếu tố tác động đến quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hải Dương	202,000
	2. Đề tài: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn có khu, cụm công nghiệp tại tỉnh Hải Dương	250,000
	3. Đề tài: Đánh giá tác động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tới phát triển kinh tế - xã hội và đề xuất các giải pháp thu hút FDI trên địa bàn tỉnh Hải Dương	165,000
	4. Đề tài: Đánh giá tình trạng dinh dưỡng và đề xuất giải pháp cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho học sinh phổ thông từ 11 - 18 tuổi trên địa bàn tỉnh Hải Dương	229,000
1.3	Loại 100 khoản 103 (Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ)	761,959
1.3.1	<i>Nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2022 sang thực hiện năm 2023</i>	<i>146,959</i>
	Đề tài: Xây dựng hệ thống dữ liệu địa chất công trình trên địa bàn tỉnh Hải Dương	146,959
1.3.2	<i>Nhiệm vụ bắt đầu thực hiện năm 2023</i>	<i>615,000</i>
	1. Đề tài: Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất gạch từ nhựa nhiệt dẻo phế liệu kết hợp với tro của nhà máy xử lý rác và nhà máy nhiệt điện trên địa bàn tỉnh Hải Dương	179,000
	2. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thử nghiệm hệ thống phối trộn, đồng nhất vật liệu rời theo nguyên lý khí động học	242,000

TT	Nội dung chi	Ước thực hiện (Triệu đồng)
	3. Đề tài: Nghiên cứu kéo dài thời gian bảo quản cà chua tại tỉnh Hải Dương bằng công nghệ tro phủ sinh học kết hợp với dung dịch hoạt tính	194,000
02	Kinh phí nghiệm thu các đề tài, dự án khoa học	8,250
Tổng cộng (I+II)		7.988,481

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN



Vũ Thị Thanh Thủy

CHÁNH VĂN PHÒNG



Vũ Ngọc Dương